

Bản án số: 92/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 04/9/2024
(V/v Tranh chấp yêu cầu ly hôn)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HD - TỈNH BL
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Hồng Diễm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lâm Thái Hiệp và ông Lê Văn Thuyền

Thư ký phiên tòa: Ông Tô Hoàng Kha – Thư ký Tòa án nhân dân huyện HD, tỉnh BL.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HD tham gia phiên tòa: Ông Danh Đạt, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HD xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 195/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2024 về việc “Tranh chấp yêu cầu ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị Nh, sinh năm 1982

Địa chỉ: ấp CG, xã NTL, huyện HD, tỉnh BL

Bị đơn: Anh Quách Vũ Ph, sinh năm 1979

Địa chỉ: ấp CG, xã NTL, huyện HD, tỉnh BL

(Chị Nh có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, anh Ph vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 01/7/2024, lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Võ Thị Nh trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Giữa chị và anh Quách Vũ Ph đi đến hôn nhân hoàn toàn tự nguyện vào năm 2002 nhưng đến nay vẫn chưa đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật.

Nguyên nhân ly hôn theo chị Võ Thị Nh trình bày: Do trong thời gian chung sống giữa vợ chồng chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, do tính tình không hợp nhau, từ đó dẫn đến đời sống vợ chồng không còn hạnh Ph. Chị và anh Ph chung sống nhưng không quan tâm đến nhau từ năm 2016 cho đến nay. Nay chị nhận thấy vợ chồng không còn khả năng hàn gắn nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Quách Vũ Ph.

Về con chung: Chị Võ Thị Nh xác định vợ chồng chung sống có với nhau 02 người con chung tên Quách Trọng Ph, sinh ngày 19/02/2003 và Quách Phú H,

sinh ngày 19/7/2005, hiện các con đã trưởng thành và có khả năng lao động nên khi ly hôn chị không đặt ra yêu cầu xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Võ Thị Nh xác định không đặt ra yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đối với anh Quách Vũ Ph: Mặc dù anh Quách Vũ Ph đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập làm việc và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Quách Vũ Ph vẫn không đến Tòa án để làm việc theo nội dung giấy triệu tập của Tòa án mà không có lý do chính đáng. Do đó, Tòa án sẽ tiến hành giải quyết vắng mặt đối với anh Quách Vũ Ph theo đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HD tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của nguyên đơn là đúng theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn anh Quách Vũ Ph chấp hành chưa nghiêm theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nh và anh Ph.

Về con chung: Do các con chung đã trưởng thành và có khả năng lao động nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Võ Thị Nh không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí thì chị Nh phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nh có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết về việc tranh chấp ly hôn với anh Ph. Anh Ph có địa chỉ cư trú tại huyện HD. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện HD.

Chị Võ Thị Nh có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận và tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Võ Thị Nh.

Anh Quách Vũ Ph đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, nhưng anh Quách Vũ Ph vẫn vắng mặt mà không có lý do chính đáng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Quách Vũ Ph.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Nh và anh Quách Vũ Ph chung sống với nhau trên tinh thần tự nguyện, đến nay thì chị Nh và anh Ph đã có con chung, nhưng vẫn chưa đi đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Như vậy việc không đi đăng ký kết hôn giữa chị Nh và anh Ph là đã vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình quy định: “Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của Luật này và pháp luật về hộ tịch. Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý”.

Khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình quy định: “Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng...”

Do đó theo quy định của pháp luật thì hôn nhân giữa chị Nh và anh Ph không có giá trị pháp lý, không được pháp luật công nhận và bảo vệ. Nay chị Nh yêu cầu ly hôn với anh Ph thì Hội đồng xét xử không giải quyết cho chị Khuyến và anh Hậu ly hôn với nhau, mà cần tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nh và anh Ph là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Võ Thị Nh xác định các con chung đã trưởng thành và có khả năng lao động nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Võ Thị Nh không đặt ra yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Võ Thị Nh phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, Nhẫn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận Chị Võ Thị Nh và anh Quách Vũ Ph là vợ chồng.

2/.Về con chung: Chị Võ Thị Nh xác định các con chung đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không xem xét giải quyết

3/.Về tài sản chung và nợ chung: Chị Võ Thị Nh không đặt ra yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4/. Về án phí: Chị Võ Thị Nh phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007785 ngày 12 tháng 7 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HD.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho chị Võ Thị Nh và anh Quách Vũ Ph được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BL;
- VKSND huyện HD;
- Chi cục THADS huyện HD;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

Trương Hồng Diễm

